

Số: 02/2025/QĐST-DS

Thành phố L, ngày 31 tháng 3 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 26, Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 21 tháng 3 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự thụ lý số 08/2024/TLST-DS ngày 10 tháng 12 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Phùng Văn T, sinh năm 1998

Địa chỉ: bản H, xã N, huyện P, tỉnh L.

- Bị đơn: Anh Lưu Văn M, sinh năm 1987

Địa chỉ: Ngõ 03, đường T, tổ 01, phường Q, thành phố L, tỉnh L

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số tiền phải trả:

Anh Lưu Văn M phải có nghĩa vụ trả số tiền 160.800.000 đồng (Một trăm sáu mươi triệu tám trăm nghìn đồng) cho anh Phùng Văn T tiền mua trụ bơm xăng tự động.

2.2. Về phương án trả tiền trong thời hạn cụ thể như sau:

- Về phương án trả tiền nguyên đơn anh Phùng Văn T và bị đơn anh Lưu Văn M thống nhất:

Phương thức thanh toán: anh Lưu Văn M có trách nhiệm trả số tiền 160.800.000 đồng cho anh Phùng Văn T vào số tài khoản 226370811 của Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VP Bank) mang tên Phùng Văn T.

Thời điểm thanh toán: ngày 15/4/2025.

Trong trường hợp bị đơn anh Lưu Văn M vi phạm bất kỳ nghĩa vụ trả tiền nào theo thỏa thuận, nguyên đơn anh Phùng Văn T có quyền làm đơn gửi cơ quan thi hành án có thẩm quyền yêu cầu bị đơn thực hiện toàn bộ nghĩa vụ trả tiền còn nợ lại tính đến thời điểm bị đơn vi phạm nghĩa vụ trả tiền.

Kể từ ngày bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, bên phải thi hành án chưa thi hành án thì bên phải thi hành án còn phải chịu thêm phần lãi suất đối với số tiền chậm trả theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

2. 3. Về án phí Dân sự sơ thẩm:

Các đương sự phải chịu tổng số tiền án phí dân sự sơ thẩm là 4.020.000 đồng (*Bốn triệu không trăm hai mươi nghìn đồng*).

Các đương sự thỏa thuận: Bị đơn anh Lưu Văn M sẽ chịu toàn bộ 4.020.000 đồng (*Bốn triệu không trăm hai mươi nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Xác nhận nguyên đơn anh Thùng Văn T đã nộp số tiền 4.020.000 đồng (*Bốn triệu không trăm hai mươi nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại cho anh Thùng Văn T số tiền 4.020.000 đồng (*Bốn triệu không trăm hai mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0001060 ngày 10/12/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố L, tỉnh L.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh L;
- VKSND TP L;
- Chi cục THADS TP L;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Nga